

VALUE EDUCATION FOR STUDENTS: CONTINUITY AND TRANSFORMATION FROM TRADITIONAL SOCIETY TO THE DIGITAL AGE

Nguyen Hong Thuan^{*1}, Do Thu Ha²,
Pham Thi Phuong Thuc³

* Corresponding author
Email: thuannh@vnies.edu.vn

² Email: hadt@vnies.edu.vn

³ Email: thucptp@vnies.edu.vn

^{1,2,3} The Vietnam National Institute

of Educational Sciences

No. 4 Trinh Hoai Duc, O Cho Dua ward,
Hanoi, Vietnam

Received: 16/12/2025

Revised: 26/5/2026

Accepted: 15/6/2026

Published: 25/7/2026

Abstract: In the context of globalization and the Fourth Industrial Revolution, the digital ecosystem with the Internet, social media, and AI is profoundly impacting the personality development of young people. Previous studies have primarily focused on risks such as Internet addiction, academic cheating, and psychological crises; while proposing measures to manage behavior and enhance digital skills, they have lacked a systemic approach to the shift in values in the digital age. This article points out that traditional values such as responsibility, honesty, and compassion have not disappeared but have been modernized into digital citizenship, digital academic integrity, and critical thinking skills. Based on this, it proposes innovation in value education towards experiential learning, technology integration, and a learner-centered approach to meet the requirements of forming global citizens in the new context.

Keywords: *Values, values system, value education, students.*

GIÁO DỤC GIÁ TRỊ CHO HỌC SINH: SỰ TIẾP BIẾN TỪ TRUYỀN THỐNG ĐẾN THỜI ĐẠI SỐ

Nguyễn Hồng Thuận^{*1}, Đỗ Thu Hà²,
Phạm Thị Phương Thúc³

* Tác giả liên hệ
Email: thuannh@vnies.edu.vn

² Email: hadt@vnies.edu.vn

³ Email: thucptp@vnies.edu.vn

^{1,2,3} Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Số 4 Trịnh Hoài Đức, phường Ô Chợ Dừa,
Hà Nội, Việt Nam

Nhận bài: 16/12/2025

Chỉnh sửa xong: 26/5/2026

Chấp nhận đăng: 15/6/2026

Xuất bản: 25/7/2026

Tóm tắt: Trong bối cảnh toàn cầu hóa và Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, hệ sinh thái số với Internet, mạng xã hội và AI đang tác động mạnh mẽ đến sự phát triển nhân cách của thanh thiếu niên. Các nghiên cứu trước đây chủ yếu tập trung vào những nguy cơ như nghiện Internet, gian lận học thuật hay khủng hoảng tâm lý; đồng thời đề xuất các biện pháp quản lý hành vi và tăng cường kỹ năng số nhưng còn thiếu cách tiếp cận hệ thống về sự chuyển dịch hệ giá trị trong thời đại số. Bài viết chỉ ra rằng các giá trị truyền thống như trách nhiệm, trung thực, nhân ái,... không mất đi mà được hiện đại hóa thành trách nhiệm công dân số, liêm chính học thuật số và năng lực phản biện thông tin. Trên cơ sở đó, đề xuất đổi mới giáo dục giá trị theo hướng trải nghiệm, tích hợp công nghệ và lấy người học làm trung tâm nhằm đáp ứng yêu cầu hình thành công dân toàn cầu trong bối cảnh mới.

Từ khóa: *Giá trị, hệ giá trị, giáo dục giá trị, học sinh.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, đời sống của thanh thiếu niên đang biến đổi với tốc độ chưa từng có. Các em lớn lên trong một xã hội kết nối số, nơi công nghệ, mạng xã hội và trí tuệ nhân tạo (AI) vừa là công cụ học tập đắc lực vừa là nguồn giải trí phổ biến. Tuy nhiên, sự phát triển này cũng kéo theo nhiều thách thức như áp lực học tập, bạo lực học đường, lệ thuộc Internet, gian lận học thuật bằng AI và khủng hoảng sức khỏe

tâm thần; khoảng 20% thanh thiếu niên toàn cầu được ghi nhận gặp các vấn đề tâm lý theo UNICEF (2021). Thực trạng đó cho thấy, giáo dục không thể chỉ tập trung truyền thụ tri thức mà cần chú trọng hơn đến giáo dục giá trị và phát triển nhân cách cho người học.

Các báo cáo của UNESCO (2023) và OECD (2025) cho thấy, môi trường số đang làm thay đổi cách con người học tập, tương tác và hình thành hệ giá trị. Trên cơ sở đó, các tổ chức này nhấn mạnh yêu cầu

đổi mới giáo dục theo hướng tăng cường trải nghiệm học tập, phát huy vai trò chủ động của người học, thúc đẩy tương tác xã hội, đồng thời phát triển năng lực thích ứng, hợp tác và trách nhiệm xã hội trong bối cảnh chuyển đổi số và xã hội tri thức. Những định hướng này có sự tương đồng với nhiều tư tưởng giáo dục kinh điển và đương đại như giáo dục trải nghiệm, kiến tạo tri thức và học tập xã hội. Trên cơ sở đó, các giá trị truyền thống như trung thực, trách nhiệm, nhân ái hay tinh thần cộng đồng không mất đi mà được hiện đại hóa thành liêm chính học thuật số, trách nhiệm công dân số và năng lực hợp tác toàn cầu. Bài viết này tập trung phân tích sự tiếp nối từ truyền thống đến thời đại số trong giáo dục giá trị cho học sinh phổ thông Việt Nam, đặc biệt làm rõ các giá trị cốt lõi như yêu nước và khoan dung, tự trọng và trách nhiệm, trung thực và kỉ luật, tự tin và sáng tạo, hòa bình và hợp tác. Qua đó, bài viết khẳng định giáo dục giá trị cần chuyển từ mô hình truyền thụ đạo đức một chiều sang tiếp cận lấy học sinh làm trung tâm, thông qua trải nghiệm, dự án học tập và môi trường số nhằm giúp thế hệ trẻ vừa giữ gìn bản sắc dân tộc vừa thích ứng hiệu quả và bền vững trong thế giới phẳng.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện theo tiếp cận lịch sử - logic nhằm phân tích sự chuyển dịch của hệ giá trị giáo dục từ truyền thống đến thời đại số. Bài viết sử dụng phương pháp phân tích tài liệu và hồi cứu lịch sử để hệ thống hóa các lí thuyết về giáo dục giá trị, giáo dục nhân cách, công dân số và phát triển năng lực học sinh. Nguồn tài liệu được khai thác từ sách chuyên khảo, bài báo khoa học, báo cáo quốc tế và văn bản chính sách của Bộ Giáo dục & Đào tạo, của UNESCO, OECD, UNICEF trên các cơ sở dữ liệu Google Scholar, ERIC, Scopus và SpringerLink. Các từ khóa tìm kiếm gồm "Giáo dục giá trị", "Giá trị nhân cách", "Digital citizenship", "Character education", "AI in education" và "Global citizenship". Tài liệu được lựa chọn theo tiêu chí có nguồn học thuật rõ ràng, liên quan trực tiếp đến giáo dục giá trị trong bối cảnh số và ưu tiên các công bố từ năm 2015 trở lại đây.

Bên cạnh đó, nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích thống kê mô tả đối với dữ liệu thứ cấp từ các báo cáo và khảo sát về nhận thức, hành vi giá trị sống của học sinh trong môi trường số. Các dữ liệu được tổng hợp theo tần suất, tỉ lệ phần trăm và xu hướng biến động nhằm làm rõ sự thay đổi của hệ giá trị và yêu cầu đổi mới giáo dục giá trị trong bối cảnh hiện nay.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Khái niệm giá trị và giáo dục giá trị

Giá trị: Là một khái niệm đa chiều, được sử dụng rộng rãi và có nhiều tranh luận trong các lĩnh vực khoa học. Các tổ chức quốc tế và học giả đã đưa ra những định nghĩa tập trung vào vai trò cốt lõi của giá trị đối với hành vi và quyết định của con người. Cụ thể: 1) Tổ chức UNESCO (2013) xem giá trị là các nguyên tắc xác định về văn hóa và niềm tin cốt lõi, đóng vai trò nguyên tắc chỉ đạo hành vi vì chúng dẫn dắt thái độ, lựa chọn và hành vi ứng xử trong đời sống xã hội; 2) Tổ chức OECD (2019) nhấn mạnh giá trị là nguyên tắc chỉ đạo làm nền tảng cho niềm tin khi đưa ra quyết định, qua đó xác định những gì mọi người ưu tiên khi phân xét và phân đấu hoàn thiện; giá trị là cơ sở cho việc ra quyết định và ưu tiên; 3) Trần Ngọc Thêm và cộng sự (2016), coi giá trị là tính chất của khách thể được chủ thể đánh giá là tích cực trong một bối cảnh cụ thể (không gian - thời gian). Trong bài viết này, giá trị được hiểu là những sự vật, hiện tượng hay tất cả những thứ mang lại ý nghĩa cho sự tồn tại, vận động và phát triển của cá nhân và xã hội. Chúng được xã hội thừa nhận, trở thành điểm tựa tinh thần để con người hướng tới và hành động theo.

Giáo dục giá trị: Là một hoạt động định hướng có tính tổ chức và mục đích, nhằm hình thành nhân cách toàn vẹn thông qua việc trang bị một hệ thống giá trị xã hội cho người học (Nguyễn Hồng Thuận & cộng sự, 2019). Khái niệm này được tiếp cận ở hai chiều cạnh: 1) Quá trình hình thành nhân cách toàn vẹn: Giúp người học chuyển hóa các giá trị xã hội vào trong ý thức, từ đó hình thành định hướng giá trị của bản thân đối với thế giới; 2) Quá trình sự phạm có tổ chức: Là một bộ phận của quá trình sự phạm, bao gồm các tác động có mục đích, nội dung, chương trình, phương pháp cụ thể nhằm xây dựng hệ thống giá trị ở người học. Trong quá trình này, nhà giáo dục đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn và kích thích hoạt động tích cực; người được giáo dục đóng vai trò chủ động, tích cực và tự giác tham gia các hoạt động để trải nghiệm và tiếp thu giá trị xã hội.

3.2. Hệ giá trị cốt lõi: Hành trình tiếp biến lịch sử và định hình thời đại số

3.2.1. Tác động của môi trường số đến hệ giá trị sống của thanh thiếu niên

Môi trường số đã trở thành không gian xã hội quan trọng của thanh thiếu niên, ảnh hưởng trực tiếp đến việc học tập, giao tiếp, hình thành bản sắc và định hướng giá trị cá nhân. Sự phát triển của mạng xã hội, AI và các nền tảng trực tuyến không chỉ thay

đổi cách tiếp cận tri thức mà còn thúc đẩy sự chuyển dịch hệ giá trị so với truyền thống (Nguyễn Hồng Thuận và cộng sự, 2019).

Ở chiều tích cực, môi trường số mở rộng khả năng tiếp cận tri thức và thúc đẩy giao lưu đa văn hóa, góp phần hình thành tư duy mở và năng lực hội nhập. Tuy nhiên, nhiều nghiên cứu cho thấy thanh thiếu niên ngày càng có xu hướng đánh giá giá trị bản thân thông qua mức độ hiện diện trực tuyến, như “likes” hay “views”, thay vì năng lực thực chất và đóng góp xã hội (Mulyana, 2021). Đồng thời, việc tiếp xúc thường xuyên với các hình ảnh lí tưởng hóa trên mạng xã hội cũng làm gia tăng áp lực tâm lí và suy giảm lòng tự trọng.

Trong bối cảnh không gian số bị chi phối bởi thuật toán và thông tin sai lệch (Livingstone và cộng sự, 2024), các giá trị như trách nhiệm số, liêm chính học thuật số và tư duy phản biện trở nên đặc biệt quan trọng. Vì vậy, giáo dục giá trị hiện nay cần gắn với phát triển hiểu biết truyền thông và năng lực tự định hướng hành vi có trách nhiệm trong môi trường số.

Quan trọng hơn, môi trường số làm nổi lên yêu cầu về những giá trị mới, mang tính thời đại, trong không gian tràn ngập thông tin sai lệch và được điều hướng bởi thuật toán (Livingstone và cộng sự, 2024), các giá trị như Liêm chính học thuật số, Trách nhiệm số và Tư duy phản biện trở nên thiết yếu. Giáo dục giá trị trong bối cảnh này phải giúp học sinh có sự hiểu biết về truyền thông để có thể định hướng bản thân một cách có trách nhiệm (Saudah Namukasa, 2025).

3.2.2. Quá trình tiếp biến và dịch chuyển hệ giá trị từ truyền thống đến kỉ nguyên số

Hệ giá trị Việt Nam là một dòng chảy tiếp biến phức tạp, có sự chuyển đổi căn bản để thích ứng với bối cảnh kinh tế - xã hội và chính trị. Quá trình này gồm hai giai đoạn lớn, lấy mốc đổi mới năm 1986 làm điểm phân tách cốt lõi.

- Trước thế kỉ XX, giá trị cốt lõi xoay quanh tinh thần cộng đồng, tôn ti trật tự, hiếu thảo và trung quân. Sự ổn định xã hội được duy trì nhờ việc đề cao các chuẩn mực đạo đức Nho giáo. Từ đầu thế kỉ XX đến trước 1986, hệ giá trị chuyển dịch sang đề cao giá trị tập thể và chủ nghĩa xã hội (Trần Văn Giàu, 1987), đề cao tinh thần yêu nước, sẵn sàng hy sinh vì lợi ích chung và đoàn kết dân tộc được đặt lên hàng đầu nhằm phục vụ các mục tiêu giải phóng và thống nhất đất nước.

- Từ sau đổi mới (năm 1986), hệ giá trị đã có sự chuyển đổi căn bản, hướng đến sự cân bằng giữa

giá trị cá nhân và toàn cầu hóa. Xã hội bắt đầu chú trọng mạnh mẽ đến các giá trị cá nhân như sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển bản thân và hội nhập quốc tế. Sự dịch chuyển này phản ánh nhu cầu thích ứng với kinh tế thị trường và xu hướng phát triển chung của thế giới.

- Từ năm 2000 trở lại đây, sự xuất hiện hệ sinh thái số (Internet, AI...) tạo ra tầng dịch chuyển thứ hai. Các giá trị truyền thống được phát triển thành các giá trị mang tính thời đại như Trách nhiệm công dân số, Liêm chính học thuật số và Năng lực phản biện trước thông tin. Thanh thiếu niên ngày càng định hình bản sắc dựa trên năng lực số và cộng đồng trực tuyến, tạo ra sự mâu thuẫn mới giữa giá trị truyền thống với những chuẩn mực văn hóa trên không gian mạng. Bản chất của giai đoạn này là tôn trọng sự đa dạng, thúc đẩy tính chủ động và đòi hỏi các giá trị phải được thực hành trong không gian toàn cầu và số hóa.

3.2.3. Sự chuyển hóa giá trị cốt lõi trong kỉ nguyên số

Trong kỉ nguyên số, các giá trị cốt lõi không thay đổi về bản chất nhưng biểu hiện và cách thức thực hành phải được chuyển hóa để phù hợp với môi trường số và hội nhập quốc tế (Nguyễn Hồng Thuận và cộng sự, 2019). Đối với học sinh, các giá trị cốt lõi cần định hướng hình thành được bao gồm 10 giá trị với 5 nhóm/cặp mang đặc trưng riêng và có mối quan hệ thúc đẩy giao thoa với nhau. Trong đó mỗi cặp giá trị có tính tương quan chặt chẽ, cụ thể: 1) Yêu nước và Khoan dung; 2) Hòa bình và Hợp tác; 3) Tự trọng và Trách nhiệm; 4) Trung thực và Kỉ luật; 5) Tự tin và Sáng tạo (Nguyễn Hồng Thuận và cộng sự, 2019). Trong bối cảnh số và hội nhập quốc tế, các giá trị cốt lõi cần định hướng cho học sinh là không thay đổi nhưng được thể hiện và phát huy theo những hình thức mới, đòi hỏi sự kết hợp giữa truyền thống và công nghệ hiện đại vừa giữ vững được các chuẩn mực đạo đức vừa thúc đẩy sự phát triển của cá nhân và đất nước. Xem xét bản chất từng cặp giá trị cốt lõi, có thể nhận ra sự chuyển hóa cụ thể như sau:

Bảng 1 minh họa rõ ràng rằng, giá trị không chỉ là khái niệm trừu tượng mà là hành vi ứng xử cụ thể trong bối cảnh mới. Chẳng hạn như:

Trung thực được mở rộng thành Liêm chính Học thuật Số (MacMillan, 2023): Trong bối cảnh AI ngày càng hiện diện trong học tập, yêu cầu đặt ra không chỉ là năng lực sử dụng công nghệ mà còn là năng lực sử dụng AI một cách có đạo đức, biết trích dẫn minh bạch và tự kiểm soát hành vi trong môi trường số. Đây cũng là biểu hiện của “kỉ luật số” – khả năng quản lí thời gian, cảm xúc và mức độ lệ thuộc công

Bảng 1: Sự tiếp biến giá trị từ truyền thống đến thời đại số

Cặp Giá trị	Biểu hiện truyền thống	Biểu hiện trong thời đại số (Dịch chuyển)
Yêu nước & Khoan dung	Lòng yêu nước, bảo vệ đất nước.	Trách nhiệm công dân số: Giữ gìn hình ảnh quốc gia trên không gian mạng, sử dụng công nghệ để sáng tạo (Nguyễn Thị Mỹ Lộc & cộng sự, 2020).
Hòa bình & Hợp tác	Hợp tác trong làng xã, học tập.	Hợp tác liên văn hóa và xuyên biên giới. Giải quyết xung đột và chống bạo lực ngôn từ trên mạng xã hội (UNICEF, 2021; OECD, 2023).
Tự trọng & Trách nhiệm	Hoàn thành nghĩa vụ học tập, giữ gìn danh dự.	Tự trọng số: Quản lý “bản sắc thứ hai” trên mạng xã hội (Livingstone & Blum-Ross, 2020), Trách nhiệm Công dân số (Nguyễn Hồng Thuận và cộng sự, 2019; Barlett, 2023).
Trung thực & Kỉ luật	Không gian lận, tuân thủ nội quy.	Liên chính Học thuật số (sử dụng AI có đạo đức, trích dẫn minh bạch – MacMillan, 2023) và Kỉ luật Số (tự kiểm soát thời gian sử dụng thiết bị – Nguyen T.T.P và cộng sự, 2023).
Tự tin & Sáng tạo	Mạnh dạn phát biểu, tạo ra sản phẩm mới.	Kiến tạo nội dung, ứng dụng công nghệ/AI để giải quyết vấn đề, phát triển tư duy thiết kế (WEF, 2020).

nghệ của người học (Nguyen, T. T. P. và cộng sự, 2023).

Yêu nước chuyển thành Trách nhiệm công dân số: Lòng yêu nước của thế hệ Z được thể hiện qua hành vi văn minh trên mạng, bảo vệ chủ quyền số quốc gia và sử dụng công nghệ để thúc đẩy sự phát triển (Nguyễn Thị Mỹ Lộc và cộng sự, 2020).

Hợp tác được nâng tầm thành Hợp tác xuyên biên giới: Kỹ năng làm việc nhóm truyền thống phải phát triển thành năng lực tương tác trong môi trường đa văn hóa và giải quyết các xung đột nảy sinh trên không gian mạng (OECD, 2023).

Như vậy, việc giáo dục giá trị trong thời đại số cho thanh thiếu niên, đặc biệt ở môi trường học đường, là một quá trình tiếp nối có chọn lọc và hiện đại hóa có mục đích. Nó yêu cầu nhà trường và gia đình không chỉ truyền thụ các giá trị cốt lõi mà còn phải trang bị cho học sinh những năng lực số hóa cần thiết để thực hành các giá trị đó một cách bản lĩnh, có trách nhiệm và hiệu quả trong thế giới phẳng.

3.3. Sự đổi mới trong tư tưởng và tiếp cận giáo dục giá trị

Giáo dục giá trị ngày nay đánh dấu một sự đổi mới căn bản về tư tưởng và phương pháp, chuyển từ mô hình thụ động (truyền thống) sang mô hình kiến tạo, lấy người học làm trung tâm và định hướng thích ứng môi trường số hóa.

3.3.1. Tiếp cận truyền thống về giáo dục giá trị cho học sinh phổ thông

Tiếp cận truyền thống về giáo dục giá trị cho học

sinh phổ thông được định hình là quá trình truyền thụ các chuẩn mực đạo đức từ thế hệ trước sang thế hệ sau. Các giá trị cốt lõi như lòng yêu nước, nhân ái, hiếu học, tôn sư trọng đạo và tinh thần cộng đồng được xác định là chuẩn mực cần thiết để hình thành nhân cách, góp phần rèn luyện ý thức kỉ luật và trách nhiệm công dân.

Cơ sở tư tưởng của giáo dục giá trị ở Việt Nam được hình thành từ quan điểm “Học để làm việc, làm người” (Hồ Chí Minh, 2011), trong đó khẳng định giáo dục là con đường để con người đạt được “tính người và tình người”. Kế thừa tư tưởng đó, trong nhiều bài viết và phát biểu về giáo dục, Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng đặc biệt nhấn mạnh vai trò của giáo dục trong việc hình thành con người phát triển toàn diện, có lí tưởng, đạo đức và năng lực cống hiến cho đất nước). Mục tiêu này tiếp tục được pháp luật hóa, định hướng giáo dục phổ thông phải phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, hình thành nhân cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị nguồn nhân lực bền vững (Nguyễn Thị Phương Chi, 2020).

Nội dung giáo dục giá trị trước thời kì đổi mới được xây dựng dựa trên hệ giá trị truyền thống và có sự điều chỉnh theo bối cảnh lịch sử. Tính thích ứng này thể hiện rõ trong giá trị Lòng yêu nước: Trong kháng chiến, lòng yêu nước được biểu hiện qua sự sẵn sàng chiến đấu hi sinh để giành độc lập; khi hòa bình/xây dựng đất nước, nó đã được chuyển hóa thành tinh thần làm chủ tập thể, ý thức và khát vọng làm giàu cho quê hương. Ví dụ, các phong trào thi

đưa yêu nước như “Ba sẵn sàng” hay “Năm xung phong” là những biểu hiện sinh động cho lòng yêu nước trong thời kì này. Sau đó, nội dung giáo dục giá trị được mở theo xu hướng hiện đại, với phương châm tôn trọng sự phát triển toàn diện các mặt Đức, Trí, Thể, Mĩ, với hệ giá trị cốt lõi, đặt học sinh trong mối quan hệ đa chiều (Hoàng Đức Nhuận, 1996; Phạm Lăng, 1999). Nội dung thường được tích hợp qua các môn học chính như Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân.

Về triết lí giáo dục giá trị, nguyên tắc “Học đi với lao động; Lí luận đi với thực hành” (Hồ Chí Minh, 2011) và yêu cầu “phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo” của người học. Tuy nhiên, trong thực tiễn giảng dạy, phương pháp chủ yếu vẫn là thuyết giảng và kể chuyện về các anh hùng dân tộc hay tấm gương đạo đức. Ví dụ, giáo viên kể chuyện về Võ Thị Sáu hay Lí Tự Trọng trong buổi sinh hoạt dưới cờ để giáo dục lòng yêu nước và lí tưởng cách mạng. Các hoạt động có tính thực hành rèn luyện như vệ sinh trường lớp, hoạt động thiện nguyện chưa được chú trọng, do đó chưa tạo ra sự chuyển hóa sâu sắc giữa lí thuyết và hành động.

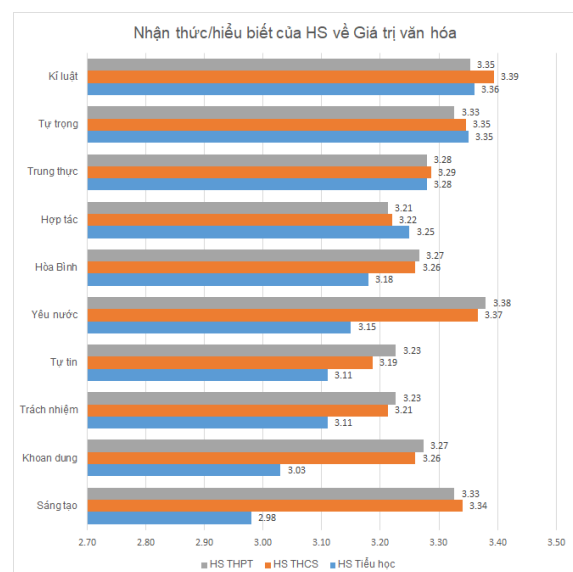
Như vậy, giáo dục giá trị theo tiếp cận truyền thống còn nặng tính chuẩn mực; mà chưa đề cao sự phản biện, đối thoại và phát huy trí tuệ đa dạng của người học. Tuy nhiên, thành quả từ cách tiếp cận giáo dục giá trị truyền thống cũng đã góp phần tạo nền tảng để giáo dục hiện đại được phát triển, đặc biệt trong việc tích hợp giá trị văn hóa dân tộc vào bối cảnh toàn cầu hóa và số hóa giáo dục.

3.3.2. Giáo dục giá trị trong không gian toàn cầu hóa và hệ sinh thái số

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số, các lí thuyết về giáo dục giá trị đã được kế thừa và phát triển mạnh mẽ, chuyển từ mô hình truyền thụ sang mô hình kiến tạo và năng lực hành động.

Các lí thuyết giáo dục đương đại đã tạo nền tảng vững chắc cho sự đổi mới này, đó là: 1) Tâm lí học phát triển nhận thức, đặc biệt là lí thuyết của Jean Piaget, nhấn mạnh vai trò chủ động của cá nhân trong quá trình kiến tạo tri thức và phát triển năng lực. Cách tiếp cận này mở ra hướng đi hiện đại: Đạo đức được hình thành từng bước, gắn liền với tiến trình phát triển tư duy và trải nghiệm xã hội. Chẳng hạn như: Việc tổ chức các hoạt động thực hành quyền bầu cử giả định trong lớp giúp học sinh nhận thức được giá trị dân chủ và trách nhiệm công dân một cách cụ thể, thay vì chỉ học thuộc khái niệm; 2) Quan niệm rằng, mỗi cá nhân có hệ giá trị riêng; nhà

giáo dục không “áp đặt” giá trị mà giúp người học tự nhận thức, lựa chọn, khẳng định và hành động theo những giá trị mình tin tưởng. Cách tiếp cận này khuyến khích phát triển tư duy phản biện, tính tự chủ cá nhân và gắn giáo dục giá trị với giáo dục kĩ năng sống. Bên cạnh đó, lí thuyết hệ sinh thái của Bronfenbrenner khẳng định sự phát triển nhân cách chịu ảnh hưởng từ tương tác liên tục giữa cá nhân với các môi trường: Gia đình, nhà trường và cộng đồng, qua đó tạo cơ sở cho việc xây dựng trường học hạnh phúc và giáo dục công dân số. Đồng thời, tâm lí học nhân văn của C.Rogers và tâm lí học tích cực của Seligman (2011) nhấn mạnh giáo dục toàn diện, cá nhân hóa, tôn trọng cảm xúc, nhu cầu và sự phát triển tích cực của mỗi cá nhân trong bối cảnh hiện đại. Về nội dung và mục tiêu giáo dục, giáo dục Việt Nam hiện nay được định hướng là phát triển toàn diện “Đức, Trí, Thể, Mĩ” (Nghị quyết số 29-NQ/TW, 2013). Nội dung giáo dục giá trị trong Chương trình Giáo dục phổ thông (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018, tr.7) được minh định rõ ràng gồm 5 phẩm chất (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và 3 năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo). Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa với mục tiêu giáo dục “công dân Việt Nam trở thành công dân toàn cầu” (Nghị quyết số 71-NQ/TW, 2025), nội dung giáo dục giá trị cần tiếp tục cập nhật và mở rộng. Tiếp cận giáo dục dựa trên năng lực (Competence-Based Education) góp phần thúc đẩy sự phát triển các khung năng lực thế kỉ XXI, nhấn mạnh năng lực công dân toàn cầu, năng lực số, hợp tác, sáng tạo và học tập suốt đời trong các khuyến nghị của UNESCO, OECD và Liên



Biểu đồ 1: Nhận thức của học sinh về vai trò của các giá trị cốt lõi

minh Châu Âu; trong đó: 1) Giáo dục giá trị không chỉ dừng ở truyền thụ hay làm sáng tỏ mà phải tích hợp trong việc hình thành năng lực hành động có giá trị; 2) Mục tiêu hướng tới hành động theo giá trị phù hợp với bối cảnh thực tiễn, không chỉ dừng ở các mức độ nhận thức (biết, hiểu). Cụ thể như, việc giáo dục “trách nhiệm” phải được thể hiện qua năng lực “tự chủ số” (biết quản lý thời gian sử dụng thiết

bị, bảo vệ thông tin cá nhân) hay “liêm chính học thuật” (sử dụng AI có đạo đức) trong môi trường số. Một hệ thống gồm 10 giá trị đã được đề xuất đưa vào nhà trường, sau khi thực hiện khảo sát trên diện rộng về sự cần thiết trong bối cảnh hội nhập (Trần Huy Hoàng và cộng sự, 2023). Kết quả như sau:

Sự tiếp nối và phát triển toàn diện của các lí thuyết đã tạo cơ sở để đổi mới chương trình, nội dung và

Bảng 2: *Đổi mới phương pháp giáo dục giá trị trong thời đại số*

Phương pháp	dục giá trị
Dạy học dự án	Tổ chức dự án số hóa như podcast, video ngắn hoặc chiến dịch truyền thông về tin giả, bạo lực mạng hay sức khỏe tâm thần nhằm phát triển trách nhiệm công dân số và tư duy phản biện (OECD, 2025).
Đối thoại giá trị	Sử dụng video tình huống, diễn đàn trực tuyến hoặc AI hỗ trợ tranh biện về liêm chính học thuật số, quyền riêng tư dữ liệu và ứng xử trên mạng xã hội, giúp học sinh tự nhận thức và nội tâm hóa giá trị (Raths và cộng sự, 1966; UNESCO, 2023).
Nêu gương	Kết nối trực tuyến với nhân vật truyền cảm hứng; học sinh sử dụng Canva, CapCut hoặc digital storytelling để xây dựng sản phẩm truyền thông, qua đó phát triển sự đồng cảm và trách nhiệm cộng đồng.
Học tập trải nghiệm số	Tổ chức mô phỏng số hoặc trải nghiệm thực tế ảo (VR) nhằm giúp học sinh xử lý tình huống đạo đức và hình thành năng lực tự điều chỉnh hành vi trong môi trường số (UNESCO, 2023).
Học tập phục vụ cộng đồng trực tuyến	Khuyến khích học sinh tham gia hoạt động thiện nguyện hoặc hỗ trợ học tập trực tuyến nhằm phát triển trách nhiệm xã hội và năng lực công dân toàn cầu (Fullan, 2013; OECD, 2025).

(Nguồn: Tác giả tổng hợp)

Bảng 3: *Minh họa phương pháp giáo dục giá trị thời đại số*

Phương pháp	Minh họa ứng dụng công nghệ số	Bản chất đổi mới
Đối thoại giá trị	Giáo viên hướng dẫn học sinh lớp 11 đọc hiểu và thảo luận trực tuyến trên Google Classroom về công bằng, nhân ái, quyền công dân “Tấm lòng người mẹ” (Trích Những người khốn khổ). Học sinh đưa quan điểm và học cách tranh luận văn minh trong môi trường số.	Phát huy tính tích cực; sử dụng tình huống số hóa để nhận diện giá trị.
Dạy học dự án	Tổ chức dự án học tập số hóa liên môn (Công nghệ, Tin học, Ngữ văn, Giáo dục công dân) yêu cầu học sinh thiết kế các clip ngắn hoặc blog với thông điệp lên án tệ nạn bắt nạt trên mạng hoặc quá nhiều thời gian dành cho game online.	Thúc đẩy tính tự chủ, trách nhiệm; tạo sản phẩm số nhằm lan tỏa giá trị nhân ái.
Nêu gương	Giáo viên môn Giáo dục công dân lớp 7 kết nối để học sinh tìm gặp nhân chứng sống có nghị lực vượt khó. Các nhóm học sinh sử dụng iMovie/Canva để tạo phim ngắn về nhân vật, kết hợp phỏng vấn và lời bình.	Dùng công cụ số để sáng tạo sản phẩm, lòng nhân ái, trách nhiệm với cộng đồng.
Học tập trải nghiệm số	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (lớp 10), mô phỏng VR về tình huống bạo lực mạng và phát tán thông tin cá nhân trên mạng xã hội. Học sinh nhập vai người bị hại, người chứng kiến và người đăng thông tin để xử lý tình huống, sau đó thảo luận trên Google Classroom về trách nhiệm công dân số, ứng xử trực tuyến và cách hỗ trợ bạn bè trong môi trường số.	Chuyển từ giảng giải đạo đức sang trải nghiệm số tương tác, giúp học sinh hình thành trách nhiệm công dân số.

(Nguồn: Tác giả tổng hợp)

phương pháp giáo dục giá trị. Các phương pháp hiện đại kế thừa mục đích giáo dục các giá trị nhân văn (như nhân ái, tự chủ, trách nhiệm), chủ thể tham gia (giáo viên, học sinh, phụ huynh) và bối cảnh học tập truyền thống (nhà trường, gia đình, cộng đồng). Tuy nhiên, đã có sự đổi mới căn bản thông qua việc tích hợp công nghệ số và chuyển từ truyền đạt thụ động sang thực hành trải nghiệm, chủ động tương tác; cụ thể như:

Như vậy, giáo dục giá trị trong không gian toàn cầu hóa đòi hỏi phải hình thành và phát triển năng lực số cho học sinh, song song với mục tiêu học tập, giúp các em thực hành giá trị một cách sâu sắc, nhuần nhuyễn trong bối cảnh thực tiễn.

Về con đường giáo dục giá trị, các nghiên cứu đã xác định bốn con đường giáo dục giá trị khả thi và hiệu quả: Thông qua bài học (độc lập), tích hợp môn học, hoạt động ngoại khóa và các tình huống xảy ra trong trường (Nguyễn Hồng Thuận và cộng sự, 2019). Trong đó, có sự đổi mới căn bản thông qua việc tích hợp công nghệ số, dịch chuyển từ truyền đạt thụ động sang thực hành trải nghiệm và chủ động tương tác.

Tóm lại, sự đổi mới trong phương pháp giáo dục giá trị đòi hỏi tích hợp công nghệ số ở mức độ phù hợp, nhằm hình thành và phát triển năng lực số cho học sinh song, song với việc giáo dục giá trị, qua đó dịch chuyển cách thức giáo dục giá trị thiên về truyền đạt thụ động sang thực hành trải nghiệm, chủ động tương tác trong không gian toàn cầu hóa và hệ sinh thái số.

4. Kết luận và khuyến nghị

Các giá trị nhân cách cốt lõi như Yêu nước, Khoan dung, Hòa bình, Hợp tác, Tự trọng, Trách nhiệm, Trung thực, Kỉ luật, Tự tin và Sáng tạo vẫn giữ nguyên giá trị nền tảng trong kỉ nguyên số. Tuy nhiên, bối cảnh mới đã làm thay đổi sâu sắc cách thức thể hiện, các giá trị này, đặc biệt ở thanh thiếu niên nên cần được định hướng cho phù hợp.

Nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục nhân cách hiện đại không phải là tạo ra các giá trị mới, mà là trang bị cho học sinh năng lực diễn giải và áp dụng các giá trị truyền thống vào môi trường mới luôn thay đổi. Trong đó, khái niệm Công dân số nổi lên như một khung lí thuyết và thực hành quan trọng, tích hợp nhiều giá trị cốt lõi (Trách nhiệm, Khoan dung, Hợp tác, Trung thực) thành một tập hợp các năng lực và hành vi cụ thể, có thể đo lường và giảng dạy được. Sự trỗi dậy của trí tuệ nhân tạo tạo sinh đặt ra thách thức đối với giá trị Trung thực, đòi hỏi cuộc cách mạng trong phương pháp giảng dạy và đánh

giá, chuyển trọng tâm từ sản phẩm sang quá trình, từ ghi nhớ sang tư duy phản biện. Các phương pháp sư phạm tích cực, lấy người học làm trung tâm đã chứng tỏ hiệu quả vượt trội trong việc phát triển đồng thời nhiều giá trị nhân cách (Sáng tạo, Tự tin, Hợp tác) thông qua việc ứng dụng công nghệ một cách có mục đích.

Từ những phân tích ở trên, nghiên cứu khuyến nghị về giáo dục giá trị trong thời đại số, để nó thực sự trở thành công cụ kiến tạo nhân cách cho học sinh trong kỉ nguyên số. Trước hết, cần có sự can thiệp đồng bộ và chiến lược ở ba cấp độ: hoạch định chính sách, quản lí giáo dục và thực thi giảng dạy trong nhà trường. Các khuyến nghị này tập trung vào việc hiện đại hóa giá trị và phương pháp giáo dục để học sinh không chỉ hiểu mà còn hành động và sống với các giá trị đó trong môi trường số. Cụ thể như sau:

(1) Hoạch định chính sách với tầm nhìn chiến lược (đối với nhà hoạch định)

- *Xây dựng và chính thức đưa Chương trình Giáo dục công dân số vào trường học*, không chỉ như một bộ kĩ năng sử dụng công nghệ, mà là một môn học/chủ đề xuyên suốt, nhằm cụ thể hóa 10 giá trị cốt lõi (Yêu nước, Trách nhiệm, Trung thực,...) vào hành vi ứng xử trên không gian mạng.

- *Thiết lập chuẩn mực liên chính học thuật số*: Ban hành các bộ hướng dẫn cấp quốc gia về việc sử dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục. Đảm bảo thúc đẩy sự cân bằng giữa đổi mới công nghệ và việc duy trì giá trị liên chính học thuật, đảm bảo học sinh hiểu rõ ranh giới đạo đức trong việc sử dụng công cụ AI.

- *Công bằng trong tiếp cận giá trị số*: Đầu tư hạ tầng công nghệ để mọi học sinh đều có cơ hội phát triển các năng lực thực hành giá trị cần thiết trong môi trường số (Ví dụ: Truy cập tài liệu đa văn hóa để rèn luyện Khoan dung và Hợp tác).

(2) Tạo dựng môi trường văn hóa số (đối với cán bộ quản lí giáo dục)

- *Xây dựng văn hóa trách nhiệm số*: Phát triển văn hóa nhà trường tích cực về công dân số, không chỉ tập trung vào quy định cấm đoán mà còn thúc đẩy các hành vi có trách nhiệm và đạo đức. Tập trung giải quyết các vấn đề như bạo lực mạng, tin giả bằng các chương trình giáo dục (Ví dụ: Chủ đề Tự trọng và Đồng cảm).

- *Đào tạo giáo viên về phương pháp giáo dục giá trị số*: Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên về các phương pháp sư phạm hiện đại (học hợp tác, đối thoại giá trị) và kĩ năng tích hợp công nghệ để truyền tải giá trị, đặc

biệt là làm gương về hành vi công dân số có trách nhiệm.

- Thiết lập các chính sách trong trường học, rõ ràng, linh hoạt và được cập nhật thường xuyên về liên chính học thuật và việc sử dụng các công cụ số trong nhà trường, làm nền tảng cho việc rèn luyện giá trị Trung thực và Kỉ luật của học sinh.

(3) *Thực thi quá trình giáo dục thời đại số (đối với giáo viên)*

Phương pháp thực hành giá trị: Ưu tiên các hoạt động tương tác, dự án và các hoạt động gắn với thực tiễn môi trường số để phát triển năng lực toàn diện. Ví dụ: Thiết kế các dự án học tập số hóa, yêu cầu học sinh ứng dụng giá trị Trách nhiệm và Sáng tạo

khi giải quyết vấn đề xã hội (như chiến dịch truyền thông chống bạo lực mạng).

Thiết kế hoạt động đánh giá giá trị: Thay vì đánh giá kiến thức, cần thiết kế các hoạt động kiểm tra, đánh giá để nhấn mạnh vào quá trình tư duy, sự sáng tạo và năng lực ra quyết định đạo đức (Ví dụ: Ứng dụng giá trị Trung thực khi làm việc với AI), sử dụng công cụ số (E-portfolio) để theo dõi sự phát triển của các phẩm chất cốt lõi.

Làm gương và hướng dẫn chiêm nghiệm: Giáo viên hướng dẫn, điều phối và làm gương về hành vi công dân số có trách nhiệm. Sử dụng các tình huống số hóa để gợi mở vấn đề, khuyến khích học sinh tự chiêm nghiệm về các giá trị, từ đó bồi dưỡng lòng nhân ái và tinh thần tự chủ trong cộng đồng trực tuyến.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, ngày 04 tháng 11 năm 2013.
- Bộ Chính trị. (2025). *Nghị quyết về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo* (Nghị quyết số 71-NQ/TW).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018) *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*, ngày 26 tháng 12 năm 2018.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập* (Tập 5, tr. 684; Tập 9, tr. 295). NXB Chính trị Quốc gia.
- Hoàng Đức Nhuận. (1996). *Vai trò của nhà trường trong sự hình thành và phát triển nhân cách con người Việt Nam bằng con đường giáo dục đào tạo* (Đề tài KX.07-08). Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- Lê Anh Vinh & cộng sự. (2025). *Tám mươi năm giáo dục phát triển đất nước*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Livingstone, S. & Blum-Ross, A. (2020). *Parenting for a Digital Future: How Hopes and Fears about Technology Shape Children's Lives*. Oxford University Press. <https://doi.org/10.1093/oso/9780190874698.001.0001>
- MacMillan, C. (2023). *Catalogue*. <https://www.macmillanlearning.com/digital/flipbooks/macmillan-learning-catalogue-2023/index.html>
- Nguyễn Hồng Thuận & cộng sự (2019). *Giáo dục giá trị cho học sinh trung học phổ thông trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế*. NXB Khoa học xã hội.
- Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Vũ Dũng & Nguyễn Thị Oanh. (2020). *Giáo dục giá trị sống cho học sinh phổ thông trong bối cảnh hội nhập*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Thị Phương Chi. (2020). *Lịch sử giáo dục Việt Nam từ năm 1975 đến năm 2000*. NXB Khoa học xã hội.
- Nguyen, T. T. P. và cộng sự. (2023). *Association of individual and neighborhood characteristics to problematic internet use among youths and adolescents: Evidence from Vietnam*.
- OECD. (2019). *OECD Skills Outlook 2019: Thriving in a Digital World*. OECD Publishing. *International Journal of Environmental Research and Public Health*, 20(3), 2090. <http://doi.org/10.3390/ijerph20032090> <https://doi.org/10.1787/df80bc12-en>
- OECD. (2025). *Education in the digital age: Shaping values and skills for the future*. OECD Publishing.
- Phạm Lăng. (1999). *Giáo dục giá trị nhân văn ở trường trung học cơ sở*. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- Saudah Namukasa. (2025). *The role of technology in shaping future generations' values*. *Eurasian Experiment Journal of Humanities and Social Sciences*, 6(3). ISSN 2992-4111.
- Trần Huy Hoàng & cộng sự. (2023). *Giáo dục giá trị văn hóa cho học sinh phổ thông Việt Nam - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Trần Ngọc Thêm & cộng sự. (2016). *Hệ giá trị con người Việt Nam: Từ truyền thống đến hiện đại và con đường tới tương lai*. NXB Văn hóa - Nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trần Văn Giàu. (1987). *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*. NXB Khoa học Xã hội.
- UNESCO. (2021). *Reimagining our futures together: A new social contract for education*. UNESCO Publishing. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000379707>
- UNICEF. (2021). *The State of the World's Children 2021: On my mind – Promoting, protecting and caring for children's mental health*. UNICEF. <https://www.unicef.org/reports/state-worlds-children-2021>
- World Economic Forum. (2020). *The Future of Jobs Report 2020*. Geneva, Switzerland. <https://www.weforum.org/reports/the-future-of-jobs-report-2020/>